

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cầu Giấy, ngày 28 tháng 9 năm 2017

Số:366 /2017/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn thụ lý số 425/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2017 giữa: Anh Bùi Đức V và chị Hoàng Thị T.

Căn cứ vào điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Bùi Đức V – sinh năm 1977

Chứng minh nhân dân số: 030077000605 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 23/11/2015;

ĐKKHKT: P 705 – N10 Tòa nhà H, khu đô thị D, phường A, quận B, thành phố Hà Nội.

Chị Hoàng Thị T – sinh năm 1978

Chứng minh nhân dân số: 024178000053 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 23/11/2015;

ĐKHKT: tổ P 705 – N10 Tòa nhà H, khu đô thị D, phường A, quận B, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Xác nhận chị Hoàng Thị T và anh Bùi Đức V có hai con chung là cháu Bùi Minh P – sinh ngày 15/02/2006; cháu Bùi Minh A - sinh ngày 20/9/2015. Về con chung là hai cháu Bùi Minh P và Bùi Minh A, sau ly hôn ly giao cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự nguyện thỏa thuận anh Bùi Đức V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 7.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con chung là cháu Bùi Minh A đủ 18 tuổi hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế.

Không ai có quyền cản trở thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung (Động sản và bất động sản): Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về vay nợ: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về lệ phí: Chị Hoàng Thị T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Thành đã nộp 300.000 đồng tiền dự phí ly hôn theo biên lai thu tiền số 0005197 ngày 18/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huê